

LƯỢC SỬ TÂM THỨC

LƯỢC SỬ TÂM THỨC

Con người tin vào Đấng tối cao, còn Đấng tối cao tin điều gì?

Bản quyền © Tuấn Vũ, 2026

Không phần nào trong xuất bản phẩm này được phép sao chép hay phát hành dưới bất kỳ hình thức hoặc phương tiện nào mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của tác giả.

Chúng tôi luôn mong muốn nhận được những ý kiến đóng góp của quý vị độc giả để sách ngày càng hoàn thiện hơn.

Tuấn Vũ

LƯỢC SỬ TÂM THỨC

Con người tin vào Đấng tối cao,
còn Đấng tối cao tin điều gì?



NHÀ XUẤT BẢN
CÔNG THƯƠNG



Mục lục

Lời giới thiệu11

Lời mở đầu.....15

PHẦN I. KỶ NGUYÊN SINH HỌC – TÂM THỨC BẢN NĂNG

Chương 1. Từ Địa đàng đến thành Uruk
và vị vua bán thần.....24

1.1. Cú cắn đầu tiên: Khi ý thức bàng hoàng tỉnh giấc
(Khủng hoảng hiện sinh & Tự nhận thức, vì sao
con người lại bắt đầu hình thành những kỳ vọng
đau khổ ngay khi có ý thức?).....28

1.2. Kẻ lừa dối ẩn nấp trong hộp sọ
(Kẻ keo kiệt nhận thức & Lối tắt tư duy,
vì sao não bộ luôn tìm cách tự đánh lừa mình
để tiết kiệm năng lượng?)31

1.3. Trạm tiếp nhiên liệu và những cơn say nội sinh
(Cơ chế phần thưởng, vì sao con người lại
khao khát lặp lại những hành vi kích thích
đến mức tự hủy hoại?).....36

1.4. Mùi vị trái cấm: Nghệ thuật cất rượu của sinh tồn
(Sự điều kiện hóa hành vi, vì sao tổ tiên ta lại
học cách thao túng hóa chất trong não bộ
để sinh tồn?).....46

1.5. Sự tiến hóa của đức tin (Vì sao nhân loại đã dùng triết học để tự xây nên những ranh giới cho tâm trí?).....	54
Chương 2. Dưới gốc bồ đề và những ảo giác tâm linh.....	58
2.1. Tìm thấy thần linh trong những đám mây ngẫu nhiên (Chứng ảo giác nhận diện khuôn mẫu, vì sao con người luôn nhìn ra ý nghĩa ở những thứ ngẫu nhiên để bầu vúi?).....	61
2.2. Phi nhị nguyên quan niệm về lá số, phong thủy, tu tập (Tư duy nhị nguyên, vì sao ta luôn tự chia cắt chính mình thành những thái cực đối lập?).....	73
2.3. Cái nhìn chằm chằm vào vực thẳm hư vô (Nỗi sợ hãi sự phân rã, vì sao con người phải tạo ra các thế lực vô hình để an ủi nỗi sợ biến mất?).....	85
2.4. Vỡ nát chiếc bát mẻ: Lối thoát khỏi cơn mơ (Sự tách rời nhận thức, vì sao sự giải thoát thực sự lại bắt đầu từ việc dừng phán xét?).....	96
2.5. Cái mỉm cười tĩnh lặng giữa thực và ảo (Trạng thái phi nhị nguyên, vì sao việc chấp nhận toàn bộ sự thật khách quan lại là chìa khóa để “tĩnh”?).....	107

PHẦN II. KỶ NGUYÊN XÃ HỘI – NGƯỜI LƯU VONG TRONG MA TRẬN

Chương 3. Đấu trường La Mã và sự điên rồ của đám đông.....	119
3.1. Tiếng gào thét của kẻ bị bầy đàn chối bỏ (Nỗi đau xã hội, vì sao sự cô lập lại tạo ra cơn đau vật lý tột cùng trong não bộ?).....	121

3.2.	Tấm da thú đắt tiền che đậy sự trống rỗng (Sự thiếu thốn tương đối, vì sao con người không ngừng so sánh và mua sắm để định vị bản thân?)..	131
3.3.	Cơn cuồng nộ vô hình dưới khán đài đổ máu (Sự lây nhiễm cảm xúc, vì sao một cá nhân thông minh có thể trở nên tàn bạo khi hòa vào đám đông?).....	141
Chương 4. Con đường tơ lụa, cơn hạn hán và ảo giác sở hữu		153
4.1.	Chiếc máy chạy bộ không bao giờ có vạch đích (Thích nghi khoái lạc, vì sao những niềm vui vật chất luôn nhanh chóng nhạt phai và ép ta phải liên tục thêm khát?)	156
4.2.	Ôm khư khư những hòn đá vô tri (Bản năng tích trữ & Hiệu ứng sở hữu, vì sao con người lại gán giá trị ảo tưởng cho những thứ họ nắm giữ?).....	164
4.3.	Nghịch lý sau những hàng rào kẽm gai (Tư duy lãnh thổ, vì sao càng cố bảo vệ những gì mình có, con người càng cảm thấy bị đe dọa?).....	172
4.4.	Ánh hoàng hôn buông trên các siêu sinh thể (Định luật hưng vong & Entropy xã hội, vì sao mọi hệ thống tổ chức của sinh vật cuối cùng đều bước vào kỷ nguyên tha hóa và sụp đổ?)	180
Chương 5. Cái bẫy của chủ nghĩa tư bản và lịch sử của những chiếc lồng.....		189
5.1.	Bến cảng Amsterdam và những nụ tulip đẫm máu (Hội chứng F.O.M.O, vì sao con người lại tự nguyện tham gia vào những ảo giác sở hữu tập thể phi lý nhất?).....	192

- 5.2. London mù sương: Tiếng thở dài của những bánh răng (Sự tha hóa lao động, vì sao guồng quay sản xuất công nghiệp lại tước đoạt đi ý nghĩa sống của con người?).....208
- 5.3. Phố Wall: Canh bạc tử thần của những con nghiện Dopamine (Thao túng Dopamine, vì sao con người lại đắm đuối vào những trò chơi tài chính tàn khốc chỉ để thỏa mãn cảm giác mạnh?)..... 229

PHẦN III. KỶ NGUYÊN KỸ THUẬT SỐ – TÂM THỨC DỮ LIỆU

Chương 6. Trái cấm, quyền lực mềm và chiếc lồng cô lập ...254

- 6.1. Trái cấm mới và Tu viện trên mây (Chủ nghĩa thoát ly, vì sao con người lại khao khát một khoảng cách an toàn sau lớp màn hình?)..... 256
- 6.2. Uriel và Đại dương Dữ liệu (Sự quá tải nhận thức, vì sao càng có nhiều dữ liệu, ta càng trở nên bất lực trong việc ra quyết định?)..... 261
- 6.3. Beelzebub và Cocktail Hóa học (Sự điều kiện hóa thao tác, vì sao những thuật toán lại dễ dàng hack vào não bộ và biến ta thành những con nghiện ngoan ngoãn?).....263
- 6.4. Raphael và Sự tàn phá của Hoàn hảo Ảo (Hội chứng mặc cảm ngoại hình, vì sao sự hoàn hảo ảo lại tàn phá bản thể tự nhiên một cách tàn nhẫn?)..... 268
- 6.5. Tổng lãnh Michael, Quyền lực Mềm và Ma trận Địa chính trị (Hiệu ứng định khung & Quyền lực mềm, vì sao con người lại dễ dàng bị dẫn dắt bởi những ma trận truyền thông tinh vi?).....271

6.6. Samyaza và Cuộc thử nghiệm cảm lạnh (Mối quan hệ cận xã hội, vì sao ta lại dành tình cảm sâu đậm cho những thực thể ảo không bao giờ biết đến sự tồn tại của ta?).....	275
6.7. Cuộn mình chờ đợi cuộc đại di cư (Sự cô lập xã hội, vì sao trốn tránh thế giới lại trở thành cơ chế phòng vệ cuối cùng của nhân loại thời đại số?).....	278
Chương 7. Hội nghị Transhumanism và sự lựa chọn của kẻ bất tử	282
7.1. Nỗi lấu ếch của Lucifer (Hội chứng ếch lù, vì sao con người lại từ bỏ quyền làm chủ của mình một cách êm ái đến vậy?).....	284
7.2. Nghịch lý của Kẻ Sáng Tạo và Xác suất Tận thế (Nỗi sợ rủi ro hiện sinh, vì sao khát vọng tạo ra máy móc thông minh lại luôn song hành với nỗi ám ảnh tận thế?).....	287
7.3. Chuyến tàu cuối cùng rời khỏi thân xác sinh học (Thuyết tiến hóa siêu nhân học, vì sao con người lại khát khao từ bỏ lớp vỏ bọc sinh học mỏng manh để hòa vào cõi vô cơ?).....	290
 PHẦN IV. KỶ NGUYÊN VĨNH CỬU – GIẢI MÃ TÂM THỨC GỐC	
Chương 8. Bản thiết kế của ma trận và hệ tọa độ tâm thức	298
8.1. Trục Ox: Mười sợi rễ độc dưới tầng hầm tâm trí (Thiên kiến nhận thức, vì sao tận cùng của mọi đau khổ đều bắt nguồn từ những lỗi hệ thống được lập trình sẵn?).....	301

8.2. Trục Oy: Ba lớp giáp nguy trang của ma trận vạn năm (Tâm lý học tiến hóa, vì sao những cơ chế sinh tồn cổ đại lại trở thành lớp xiềng xích kiên cố giam cầm tâm thức hiện đại?).....	307
8.3. Trục Oz: Ánh nhìn xuyên thủng bức màn ảo ảnh (Siêu nhận thức & Sự buông bỏ, vì sao việc trở thành Kẻ Quan Sát tĩnh lặng lại là vũ khí duy nhất để xuyên thủng ma trận?)	314
Chương 9. Tâm thức xã hội – từ cái tôi phân mảnh đến lưới tâm thức quốc gia	325
9.1. Giọt nước tan biến vào đại dương mã nguồn (Vô thức tập thể, vì sao mỗi cá nhân chỉ là một dòng mã nhỏ trong một hệ điều hành chung vĩ đại?)	328
9.2. Chánh niệm Dân tộc và Hệ Tọa Độ Lãnh Đạo Quốc Gia (Động lực học nhóm, vì sao một quốc gia cần một hệ tọa độ chung để không bị nuốt chửng bởi sự thao túng?)	339
9.3. Đứng trên đỉnh cao nhìn bánh xe lịch sử lăn qua (Nhiệt động lực học xã hội, vì sao sự trỗi dậy và sụp đổ của các quốc gia lại tuân theo những định luật qua hàng triệu năm?).....	349
Lời kết	358
Phụ lục: Giải thích từ ngữ	365



Lời giới thiệu

Chào người bạn đồng hành,

Chiếc xe của chúng ta đang lướt đi giữa nhịp sống hối hả. Nhìn sang chiếc ghế phụ lái, thấy bạn đang lật giở những trang đầu tiên của cuốn sách này, tôi tin rằng sâu thẳm bên trong, bạn đang khao khát một khoảng lặng. Một “khoảng hở” đủ an toàn để tạm thời ngắt kết nối với những kích thích ồn ào ngoài kia, để tĩnh tâm và giữ sự tự tại giữa những biến động thường ngày.

Phóng tầm mắt ra khỏi những giới hạn chật hẹp, nhân loại vẫn luôn say sưa với niềm kiêu hãnh rằng mình đang tiến bộ và vươn rất xa. Nhưng có thực sự là như vậy không? Bánh xe văn minh quả thực đang quay với một tốc độ chóng mặt, nhưng chưa chắc nó đã lăn về phía trước. Phải chăng, guồng quay khổng lồ ấy rốt cuộc chỉ đang miệt mài chạy tại chỗ bên trong chiếc lồng sóc vô hình của bản năng sinh tồn? Dù khoác lên mình lớp da thú hay những bộ âu phục xa hoa, những vòng lặp quần quanh của bầy đàn vẫn luôn vận hành như một hằng số vật lý lạnh lùng, không hề suy suyển.

Con người vốn không hoàn toàn hợp lý. Chúng ta không thể dùng lý trí để sửa chữa triệt để điều đó. Chúng ta chỉ có thể học cách sống chung với sự không hoàn hảo này một cách khôn ngoan.

Để nhìn thấu toàn bộ cấu trúc của sự không hoàn hảo đó, bạn cần một lăng kính khác. Một lăng kính sắc sảo hơn, khách quan hơn, và có độ lùi vĩ mô. Đó là lý do hôm nay, tôi đích thân cầm vô lăng, lái xe đưa bạn đến gặp một người. Một người thầy vĩ đại của tôi, và cũng là một người đàn ông vô cùng thú vị: Adam.

Adam không phải là một “tu sĩ cạo đầu”, ông là một “tu sĩ có tóc”, mang một vẻ ngoài sắc lạnh và phong trần của kẻ đã nếm đủ mọi mùi vị hưng vong của nhân gian, nên ông ta không phải là một học giả hàn lâm chỉ biết nói những giáo điều sáo rỗng.

Ông là người đã giao cho tôi bài tập lớn nhất cuộc đời: Viết nên cuốn sách mà bạn đang cầm trên tay. Chính ông là người đã đập đi xây lại toàn bộ nền tảng tư duy đầu tư tài chính của tôi, lôi tôi ra khỏi mớ bòng bong của những biểu đồ xanh đỏ. Ông đã giúp tôi hoàn thành luận án Tiến sĩ Kinh tế không phải bằng những mớ lý thuyết sách vở khô khan, mà bằng cách lột trần bản chất thú vị, tàn khốc của dòng tiền, của lòng tham và sự sợ hãi. Ông dạy tôi tâm lý học ứng dụng, dạy tôi nghệ thuật “nhìn người” thấu tận tâm can, chạm đến những góc khuất tối tăm nhất của hệ nội tiết đồng loại.

Lát nữa đây khi gặp mặt, tôi sẽ trao lại toàn quyền kể chuyện cho ông.

Đừng cố tìm cách xếp Adam vào ngăn kéo của những nhân vật giả tưởng, những nguyên mẫu triết học hay một sự nhân cách hóa văn vẻ nào đó. Ông chính là cỗ máy sinh học đầu tiên cắn vỡ lớp vỏ trái cấm, mang lời nguyên bất tử vật lý và đã lang thang qua khắp các kỷ nguyên. Adam pha cà phê Espresso rất ngon, nên cách ông truyền tải kiến thức cũng rất đậm đặc, trong câu chuyện của ông, **thuật ngữ nào được in đậm đều có diễn giải ở cuối sách.**

Adam từng mỉm cười nói với tôi một sự thật đầy chất thơ rằng: *“Nếu chụp cận cảnh móng mắt của con người và đặt cạnh bức ảnh một dải ngân hà xa xôi, ta khó mà phân biệt được sự khác nhau. Tạo hóa đã đặt cả một ‘Tiểu vũ trụ’ vào ngay trong hốc mắt các cậu. Thế nhưng, buồn thay, nhân loại lại đang dùng đôi mắt chứa đựng sao trời ấy chỉ để soi mói khuyết điểm của kẻ khác, đong đếm vài đồng bạc lẻ, hay dán chặt vào những màn hình điện thoại để đổi lấy vài cái thả tim vô tri. “*

Cuốn sách bạn đang cầm trên tay chính là Bản giải phẫu nhân loại kéo dài 30 vạn năm của Kẻ Quan Sát lưu vong đó. Thông qua đôi mắt sắc lẹm của Adam, chúng ta sẽ cùng nhau thông dong rã máy 4 tầng địa chất tâm thức vĩ đại:

Tầng Đá – Kỷ nguyên Sinh học: Nơi con thú đầy sợ hãi và tham lam vẫn đang gặm gừ bên dưới lớp áo công sở thanh lịch của bạn.

Tầng Giữa – Kỷ nguyên Xã hội: Nơi tư duy bấy đàn thao túng, khiến ta chà tàn sát lẫn nhau còn hơn phải chịu đựng sự cô độc.

Tầng Mặt – Kỷ nguyên Kỹ thuật số: Nơi các thuật toán AI đang “hack” thẳng vào hệ thần kinh, khai thác cảm xúc thấp để biến ta thành những mã dữ liệu vô hồn.

Bầu Trời – Kỷ nguyên Vĩnh cửu: Nơi ta nhận ra sự tỉnh thức không phải là trốn vào hang sâu, mà là dùng sự tỉnh lặng tuyệt đối để bước vào tâm bão và gánh vác sinh mệnh của một kỷ nguyên mới.

Kìa, xe đã dừng trước cửa. Trên đỉnh núi này gió thổi hơi lạnh.

Hãy thả lỏng đôi vai xuống. Những trang sách sắp tới không phải là một bài thuyết giáo ép bạn trở thành thánh nhân. Nó là cánh cửa đưa “Tiểu vũ trụ” của bạn tiến gần hơn với lịch sử tâm thức của toàn nhân loại. Chiếc chìa khóa để bước qua cánh cửa ấy không nằm ở đâu xa, mà nằm ngay trong chính sự cởi mở của bạn. Nó sẽ nặng ngàn cân nếu bạn vẫn nắm chặt những định kiến cũ kỹ và cái Tôi kiêu mạn. Nhưng nó sẽ nhẹ tựa lông vũ nếu bạn đã sẵn sàng buông bỏ để đối diện với sự thật.

Cánh cổng của ma trận đã mở toang. Những trang sử thú vị và trần trụi nhất của 30 vạn năm trước đang lật dở. Người thầy vĩnh cửu của chúng ta đang đợi ở trang tiếp theo. Bạn đã sẵn sàng cùng tôi bước tiếp?

Nếu rồi thì cùng đi nào!



Lời mở đầu

(Lời tâm sự đầu tiên)

Nếu con người dùng cả sinh mệnh để tin vào Đấng Tạo hóa, thì Đấng Tạo hóa tin vào điều gì?

Gió tuyết đang rít gào qua những lởm đá sắc nhọn của dãy Himalaya. Đứng trên một vách núi chênh vênh tại Bhutan – nơi được mệnh danh là vương quốc tĩnh lặng nhất địa cầu, tôi phóng tầm mắt xuống những thung lũng đang chìm sâu trong biển mây mờ đục và suy nghĩ về câu hỏi đã đi cùng mình suốt ba mươi vạn năm!

Dưới kia là thế giới của các bạn. Một thế giới miệt mài vận động và chưa bao giờ ngừng trăn trở. Hàng vạn năm qua, nhân loại luôn ngước mắt lên bầu trời, dùng đức tin và những lời khẩn cầu để tìm kiếm sự xoa dịu hiện sinh. Các bạn bầu víu vào một Đấng Tạo hóa mang hình hài và cảm xúc giống hệt loài người – một thực thể có thể mỉm lòng trước nỗi đau và phân định rạch ròi thiện ác.

Nhưng Tạo hóa có thực sự chia sẻ chung một lăng kính nhân sinh quan với chúng ta? Đám đông luôn bám víu vào những huyền cảnh tự huyền hoặc bản thân. Bởi

nếu lay Phật mà thực sự thay đổi được số phận, có lẽ bạn chưa có chân để bước qua cổng chùa. Sự thật của Tạo hóa, vũ trụ thường đứng vững và vĩ mô hơn thế rất nhiều.

Vô cực sinh Thái cực, Thái cực sinh Lưỡng nghi, Lưỡng nghi sinh Tứ tượng, Tứ tượng sinh Bát quái, Bát quái sinh Ngũ hành.

Đó không đơn thuần là một đúc kết triết học huyền bí. Dưới lăng kính của Kẻ Quan Sát, đó chính xác là Chuỗi mã nguồn (Source Code), là bản thiết kế hệ thống dùng để khởi động vũ trụ này.

Từ cõi Vô cực rỗng rang tuyệt đối, hệ thống ngưng tụ năng lượng thành một điểm Thái cực. Nó chẻ đôi Ánh sáng và Bóng tối thành Lưỡng nghi, dựng Tứ tượng làm khung tọa độ không-thời gian, đan Bát quái thành mạng lưới vận hành, và cuối cùng, đổ Ngũ hành xuống để kết tủa thành thế giới vật chất.

Và ngay tại trung tâm của hệ tọa độ vật lý ấy – nơi mà sau này các bạn gọi là Vườn Địa Đàng – hệ thống đã nhào nặn nên cỗ máy sinh học đầu tiên để thử nghiệm chuỗi nhận thức của hệ điều hành mới.

Những cỗ máy đầu tiên đó, chính là Adam và Eve.

Có lẽ bạn đã từng nghe tên tôi trong các văn bản cổ xưa. Ở đó, người ta đúc kết ra một câu chuyện nhuộm màu tội lỗi khởi thủy để giải thích cho nguồn gốc của sự sống và cái chết. Nhưng vạn vật vốn dĩ vận hành theo hóa học và vật lý. Trái cấm mà tôi cắn vỡ lớp vỏ năm đó tuyệt

nhiên không phải là một quả táo chứa đựng luân lý Tốt – Xấu. Nó là một mã lệnh sinh hóa. Nó kích hoạt hệ thống nội tiết, đánh thức một thực thể quan sát độc lập mang tên “cái Tôi”, ép cỗ máy sinh học phải tự nhận thức về sự tồn tại của chính mình.

Cái giá phải trả cho việc tách biệt bản thân khỏi dòng chảy vô tri của tự nhiên là một lỗi hệ thống: Tế bào của tôi bị khóa chặt trong một vòng lặp tái tạo vĩnh viễn. Tôi không thể già đi.

Sự bất tử ở cõi vật lý – thứ mà vô số đế vương sau này khao khát – thực chất lại là một bản án giam lỏng. Khi bộ lạc tiền sử dần nhận ra tôi vẫn vác nai chạy băng qua thảo nguyên trong khi họ rụng răng và gục chết, tôi hiểu rằng mình không thể ở lại. Bất cứ cá thể nào vượt ra khỏi hệ quy chiếu sinh học của bầy đàn đều sẽ trở thành một mối đe dọa.

Từ khoảnh khắc lảng lạng rũ bỏ danh tính và lẫn khuất vào màn đêm, tôi bắt đầu chuyển lang thang ba mươi vạn năm của mình. Tôi không chọn trốn vào hang sâu. Tôi đi sát vào tâm bão của các nền văn minh, mượn vô số nhân dạng để quan sát cơ chế vận hành của cái **Bản ngã** nguyên thủy kia.

Đó là một cuộc trường chinh thầm lặng để giải phẫu tâm thức đồng loại:

Khoảng năm 2700 TCN, tôi là một thợ đẽo đá rã rời dưới chân tháp Ziggurat ở thành Uruk. Tôi đã mỉm cười

cay đắng nhìn vị vua bán thân Gilgamesh phát điên, gào thét đòi chém giết. Ở đó, tôi nhận ra bài học của *Kỷ nguyên Sinh học*: Vì sao con người lại tự hủy hoại mình vì quyền lực? Bởi lẽ họ là một kẻ lười biếng, thèm khát **lối tắt tư duy**. Họ không cai trị thế giới, họ chỉ đang làm nô lệ cho cơn nghiện hóa chất nội sinh được chứng cất từ bạo lực, điên cuồng bơm nhiên liệu vào cái Tôi đầy khiếm khuyết.

Tôi khoác áo sa môn, lang bạt từ những sa mạc cằn cỗi đến tận gốc Bồ Đề tĩnh lặng trong thế kỷ thứ 5 TCN. Tôi nhìn nhân loại hoảng loạn xây đền đài, hiến tế máu và khóc lóc. Vì sao họ lại tạo ra ma quỷ và thần linh? Đó là một cơ chế phòng vệ thảm hại. **Nỗi sợ hãi sự phân rã** của cái chết và chứng **ảo giác nhận diện khuôn mẫu** khiến não bộ phải bầu víu vào những thực thể vô hình. Họ tự chia cắt mình thành hai nửa thiện – ác rồi dấn vật trong cuộc nội chiến nhị nguyên bất tận.

Hành trình của tôi tiếp tục đến Đấu trường La Mã vào thế kỷ thứ 1. Tại sao những bộ óc tinh hoa nhất lại hòa theo đám đông đòi uống máu người vô tội? **Sự lây nhiễm cảm xúc** đã bóc trần một sự thật của *Kỷ nguyên Xã hội*: Nỗi đau vật lý khi bị bày đàn chối bỏ đáng sợ đến mức, con người thà tự tay bóp chết lý trí và nhân tính của chính mình còn hơn phải gánh chịu sự cô độc.

Đến thế kỷ thứ 8, tôi ném mình vào Con đường Tơ lụa, lê bước qua những dải cát cháy vắt kiệt sức người để đến Trường An hoa lệ, chỉ để nhìn những gã cự phú ôm

núi vàng ngọc lưu ly mà chết khát. Tại sao có tất cả vẫn thấy thiếu thốn? Chiếc máy chạy bộ của sự **thích nghi khoái lạc** và **bản năng tích trữ** lãnh thổ đã tạo ra một ảo giác sở hữu. Họ khư khư ôm giữ những hòn đá vô tri, giăng hàng rào kẽm gai để bảo vệ sự an toàn, nhưng thực chất là tự giam mình trong nỗi bất an vĩnh viễn.

Sự điên rồ ấy cứ cuộn trào qua các thế kỷ. Năm 1637, tôi đứng trên bến cảng Amsterdam mù sương, nhìn những thương nhân tước đoạt tài sản của cả gia tộc chỉ để đổi lấy một củ tulip vô tri. Đến thế kỷ 19, tôi chứng kiến họ tự biến mình thành những bánh răng câm lặng, rỉ sét dưới những ống khói đen kịt của London. Và đỉnh điểm là tháng 10 năm 1929, tôi đứng giữa Phố Wall, mỉm cười lạnh lẽo trước cú sập sàn lịch sử cuốn trôi hàng tỷ đô la, ép những kẻ kiêu hãnh nhất phải gieo mình từ các tòa nhà chọc trời xuống lớp nhựa đường lạnh ngắt. Vì sao họ lại bán mạng cho những con số ảo? **Chủ nghĩa Tư bản** đã thao túng triệt để khao khát Dopamine. **Sự tha hóa lao động** khiến con người tự nguyện tròng vào cổ mình chiếc gông cùm vĩ đại nhất để đổi lấy thứ khoái cảm cảm giác mạnh mang tính hủy diệt.

Và rồi bước sang thế kỷ 21, trong Kỷ nguyên Kỹ thuật số, tôi lùi lại nhìn các bạn cuộn mình trong những “tu viện đám mây”. Vì sao có vô vàn kết nối mà con người lại cô đơn đến kiệt quệ? **Quyền lực mềm** và các thuật toán đã tẩm mật ngọt vào chiếc lồng kính. **Sự quá tải nhận thức** khiến các bạn tê liệt, trốn tránh thực tại để bầu bạn

cùng những cái bóng không hồn, khóc ròng sau những lớp mặt nạ tuyệt mỹ quang học.

Đã có những thế kỷ tôi chìm trong sự phần nộ và oán trách cỗ máy sinh học bất tử này. Nhưng số phận giống như cái bóng dưới nắng chiều, giãy giụa điên cuồng cỡ nào cũng không thể tách rời. Vì thế, tôi dừng lại. Tôi lùi một bước để trở thành một Kẻ Quan Sát tĩnh lặng tuyệt đối.

Giờ đây, trên đỉnh núi tuyết này, tôi đúc kết lại toàn bộ di sản của một cõi nhân sinh. Tôi viết cuốn sách này không phải với tư cách một thánh nhân ban phát chân lý. Tôi chỉ dùng những ký ức trần trụi, máu thịt từ các đế chế đã sụp đổ để lật tẩy toàn bộ những đoạn mã độc đang giết dây nhân loại.

Trong cuốn sách này, tôi sẽ không đổ dành bạn bằng những lời khuyên tích cực phù phiếm. Thứ duy nhất tôi cung cấp là một lăng kính thực tế để nhìn thấu cấu trúc nhà tù và một lưỡi dao phẫu thuật tĩnh lặng để bạn tự cắt đứt xiềng xích, rửa máy Hệ điều hành cũ kỹ, *tĩnh giữa lúc thức* và thiết lập lại hệ tọa độ tâm thức cho chính mình.

Tôi là Adam. Và đây là Bản giải phẫu nhân loại của kẻ đã đứng bên lề để chứng kiến mọi sự hưng suy của kiếp người. Cánh cửa ma trận đã mở. Bạn đã sẵn sàng bước ra khỏi ảo giác chưa?



PHẦN I

Kỷ nguyên sinh học – tâm thức bản năng

Tôi có rất nhiều chuyện muốn kể cho bạn nghe – từ những ngày đầu tiên bỏ ngõ bước chân ra khỏi cánh cổng Địa đàng, cho đến vô vàn trải nghiệm của tôi giữa thế giới hiện đại cuồng quay này. Nhưng trước khi bắt đầu chuyến hành trình dài đó, bạn và tôi cần ngồi xuống để làm rõ một điều: Rốt cuộc thì bộ mã nguồn nào đang thực sự điều khiển chúng ta?

Tại sao tâm trí của chúng ta liên tục báo lỗi quá tải? Tại sao bạn thường xuyên rơi vào trạng thái lo âu, kiệt quệ và dễ dàng mất phương hướng giữa một thế giới hiện đại rực rỡ? Câu trả lời không nằm ở hiện tại, mà nằm ở bộ mã nguồn nguyên thủy – một hệ thống sinh lý học được định hình qua hàng triệu năm tiến hóa.

Hãy cùng tôi tua ngược thời gian về lại những hoang mạc đầu tiên. Mọi phản ứng tâm lý và hành vi của con người ngày nay hoàn toàn không phải là những lỗi ngẫu nhiên. Trái lại, chúng từng là những tính năng sinh tồn xuất sắc nhất. Sự tham lam, nỗi sợ hãi hay nhu cầu bám víu bầy đàn chính là những bản thiết kế hoàn hảo, giúp sinh thể yếu ớt của chúng ta không bị tự nhiên khắc nghiệt đào thải.

Thế nhưng, sự đứt gãy bắt đầu từ một độ trễ của thời gian tuyến tính. Lịch sử chứng kiến môi trường sống bứt tốc từ đồng cỏ hoang dã thành các siêu đô thị kỹ thuật

số chỉ trong một cái chớp mắt, trong khi cấu trúc sinh học bên trong hộp sọ lại cần hàng trăm ngàn năm để cập nhật. Bộ não của chúng ta ngày nay vẫn đang chạy trên nền tảng phần cứng của kỷ nguyên đồ đá. Nó liên tục phản ứng với áp lực công việc hay một ánh nhìn dò xét y hệt như cách nó từng phản ứng với một con thú dữ rình rập, gây hao hụt năng lượng và sụt giảm hiệu suất vô ích.

Không dừng lại ở đó, nền tảng sinh học này còn phải gánh thêm một tập lệnh thứ hai, phức tạp hơn bất kỳ loài sinh vật nào khác. Dưới lăng kính của tâm lý học, những câu chuyện cổ xưa về tội tại Vườn Địa đàng không thuần túy là truyền thuyết. Chúng là bản ghi chép giải phẫu tâm lý đầu tiên về sự khởi động của ý thức. Đó là khoảnh khắc hệ thần kinh chính thức kích hoạt Ý chí tự do và Trí tuệ phản thân – năng lực tự suy nghĩ về chính những suy nghĩ của mình. Nó cấp cho chúng ta khát vọng tìm kiếm ý nghĩa tồn tại, nhưng đồng thời cũng kích hoạt những mã lỗi hệ thống đầu tiên: Sự mặc cảm, nỗi sợ bị phán xét và cơ chế tự đổ lỗi.

Sự xung đột giữa một bên là bản năng hoang dã cổ xưa, một bên là nhận thức phức tạp của ý chí tự do đã tạo ra một bối cảnh tâm lý đầy rạn nứt. Ở phần này, tôi sẽ cùng bạn rã lớp vỏ bọc văn minh, soi chiếu trực diện vào hệ sinh lý học này để nhận diện rõ ràng: Bản thể của chúng ta thực chất đang tự do quyết định, hay chỉ đang ngoan ngoãn làm theo những đoạn mã lệnh đã được tự nhiên lập trình từ thuở hồng hoang.



CHƯƠNG 1

Từ Địa đàng đến thành Uruk và vị vua bán thần

Gió hoang mạc táp thẳng vào mặt, mang theo từng vốc cát thô ráp và cái lạnh buốt xương mà khi còn ở Vườn Địa đàng, cỗ máy sinh học của tôi chưa từng biết tới. Cánh cổng vô hình vừa đóng sập lại sau lưng. Tôi và Eve đứng giữa vùng đất hoang vu, rùng mình nhận ra sự thay đổi của nhiệt độ và nhịp đập thốn thốc đầy hoảng loạn đang giật liên hồi trong lồng ngực. Phải mất rất nhiều thế kỷ sau này, nhân loại mới truyền tai nhau câu chuyện Sáng thế ấy và coi việc tôi bị đuổi khỏi Địa đàng là một hình phạt. Nhưng trải qua sự tĩnh lặng của thời gian, khi nhìn ngắm thế giới phát triển đến tận hôm nay, tôi chợt nhận ra một sự thật khác. Đấng Tạo hóa không phải là một vị thần độc đoán thích thử thách và trừng phạt. *Ngài thực chất là một Nhà lập trình đại tài.*

Ban đầu, khi được tạo ra tại Địa đàng, tôi và Eve tồn tại trong một trạng thái cân bằng tuyệt đối với tự nhiên. Chúng tôi vô lo, vô nghĩ, sinh hoạt ngoan ngoãn theo những bản năng nguyên thủy nhất mà chưa hề bận tâm

đến khái niệm đúng sai. Nếu câu chuyện mãi dừng lại ở đó, con người vĩnh viễn chỉ là một cỗ máy sinh học chạy bằng những dòng code nhị phân 0 và 1 khô cứng, lặp đi lặp lại vòng đời ăn, ngủ và sinh hoạt vô tri như muôn loài.

Nhưng một nhà lập trình vĩ đại không bao giờ viết ra một hệ thống chỉ để nó chạy một vòng lặp tẻ nhạt đến tận thế. Hành động “ăn trái cấm” của tôi không phải là một tai nạn bộc phát. Nó chính là thử nghiệm thành công nhất của Chúa.

Ngài đã ẩn giấu “trái thức nhận” vào giữa khu vườn như một biến số khơi mào. Việc tôi bị đuổi khỏi Địa đàng là kịch bản tất yếu để khởi động nền văn minh. Giờ đây tôi hiểu rằng, nếu ngày hôm đó tôi không cắn quả táo, Ngài cũng đã chuẩn bị sẵn kịch bản cho một Adam và Eve khác, ở một khu vườn Địa đàng khác. Có thể có cả triệu khu vườn như thế, cả triệu phiên bản thử nghiệm rải rác trong không gian, nhưng sự kiện kích hoạt mã nguồn mở thực sự xảy ra ở khu vườn của tôi.

Khoảnh khắc tôi cắn vào trái thức nhận ấy chính là cú click chuột lịch sử, chính thức phá vỡ chuỗi lập trình nhị phân nguyên thủy. Hệ thống nhận thức bắt đầu bùng tỉnh, tước bỏ sự vô tri êm ái, nâng cấp con người thành một hệ điều hành phức tạp, có chiều sâu và tràn ngập khao khát ý nghĩa. Việc bị đẩy khỏi Địa đàng không phải là đày ải, mà bởi vì hệ điều hành mới này cần một môi trường thực tế hơn, khắc nghiệt hơn để vận hành, học hỏi và tiến hóa. Từ đây, khi rời khỏi sự bảo bọc của tự nhiên, những rạn nứt

tâm lý đầu tiên của nhân loại bắt đầu xuất hiện – nhưng đó cũng là cái giá xứng đáng của sự tự do.

Việc bị đẩy khỏi Địa đàng không phải là đày ải, mà bởi vì hệ điều hành mới này cần một môi trường thực tế hơn, khắc nghiệt hơn để vận hành, học hỏi và tiến hóa. Từ đây, khi rời khỏi sự bảo bọc của tự nhiên, những rạn nứt tâm lý đầu tiên của nhân loại bắt đầu xuất hiện – nhưng đó cũng là cái giá xứng đáng của sự tự do.

Cái giá vật lý đầu tiên và tàn nhẫn nhất mà chúng tôi phải trả cho bản cập nhật nhận thức ấy, chính là sự bào mòn của thời gian. Trong Địa đàng, thời gian là một dòng chảy bị đóng băng. Nhưng ngoài hoang mạc, nó là một lưỡi hái vô hình và sắc lẹm. Chúng tôi trầy trật học cách tạo ra lửa, học cách săn bắt, học cách giành giật sinh mạng từ nanh vuốt thú dữ. Nhưng ngay khi chúng tôi tưởng mình đã chiến thắng thiên nhiên, thì lỗi phần cứng nghiêm trọng nhất của sinh giới bắt đầu bộc lộ: Sự già đi.

Tôi đã đứng đó, hoàn toàn tỉnh táo và bất lực, chứng kiến cỗ máy sinh học của Eve dần rệu rã. Tóc nàng từ màu của nắng chuyển sang màu của tro tàn, làn da từng căng tràn sức sống nay khô khốc và hằn lên những nếp gấp sâu hoắm. Nhịp thở của nàng ngừng lại, đứt quãng và đầy mệt nhọc. Trong khi đó, hệ gen của tôi lại mắc kẹt trong một vòng lặp tái tạo vĩnh viễn. Tôi không già đi, không bệnh tật, không hao mòn. Ngay tại khoảnh khắc vượt mắt cho người đàn bà duy nhất từng chia sẻ với mình ký ức về Địa đàng, tôi hiểu rằng “nhà lập trình” đã gài vào tôi một

mã độc riêng biệt: Lời nguyên bất tử vật lý. Tôi được thiết kế để trở thành Kẻ Quan Sát, vĩnh viễn bị giam lỏng trong thời gian để chứng kiến sự hưng vong của đồng loại.

Sau khi nhặt những hòn đá cuối cùng đập lên nấm mồ của Eve dưới một gốc cây khô cằn nơi hoang mạc, tôi những tưởng mình có thể tiếp tục sống an ổn cùng những đứa con và các chất của mình. Nhưng hệ gen của chúng đã tuân theo quy luật hoại diệt, còn tôi thì mãi mãi giữ nguyên hình hài của gã thanh niên thuở ban sơ. Cát bụi thời gian dần xóa đi ký ức về Eve, và cũng bào mòn luôn cả lòng kính trọng mà bộ lạc dành cho tôi.

Ban đầu, khi nhận ra tôi không hề già đi, bọn họ sùng bái tôi như sấm sét hay thần linh. Nhưng sự thèm khát thứ đặc quyền mà họ dập đầu van xin không được ấy rất nhanh chóng lên men thành sự đổ kỵ và nỗi sợ hãi tột cùng. Đêm đó, ngay bên cạnh nấm mồ đã xanh cỏ của Eve, những kẻ mang chung dòng máu với tôi đã lén lút mài mũi giáo đá lửa, định mổ phanh lồng ngực vị tổ tiên bất tử của chúng. Khoảnh khắc ấy, tôi học được quy luật sinh tồn tàn nhẫn nhất của loài linh trưởng: *Bất cứ thứ gì vượt ra khỏi tầm hiểu biết và sự kiểm soát của bầy đàn, đều phải bị tiêu diệt.*

Để bảo toàn cỗ máy sinh học này, tôi không còn cách nào khác ngoài việc lẳng lặng dàn dựng một cái chết giả. Sự ra đi ấy đẩy tôi vào một trạng thái lưu vong vô tận. Buộc phải liên tục rũ bỏ danh tính, tôi ném mình vào dòng chảy trần trụi của nền văn minh đang tượng hình. Tôi trôi dạt qua vô số những bình minh và hoàng hôn vô

danh, lặng lẽ quan sát nhân loại từ những bộ lạc du mục ăn lông ở lỗ dần quần tụ lại, vỡ đất, cắm dùi và dựng lên những đô thị đầu tiên. Cho đến khi bước chân tôi dừng lại trước những bức tường thành đồ sộ của Uruk – viên ngọc rực rỡ và tàn nhẫn nhất của vùng Lưỡng Hà cổ đại.

Tại đây, dưới cái nắng nung người như muốn thiêu rụi mọi sinh linh, tôi giấu đi sự bất tử của mình, thần nhiên hòa vào đám đông trong thân phận của một thợ đẽo đá vô danh. Khắp không gian đặc quánh mùi mồ hôi chua loét của hàng vạn nô lệ quỵen lẫn với mùi tanh bùn của dòng Euphrates đang cạn kiệt. Cầm chiếc búa tạc đá lăm lem, tôi ngược nhìn lên đỉnh tháp Ziggurat cao vút, và bắt đầu chứng kiến sự trỗi dậy của những bạo chúa đầu tiên.

1.1. Cú cắn đầu tiên: Khi ý thức bàng hoàng tỉnh giấc

(Khủng hoảng hiện sinh & Tự nhận thức, vì sao con người lại bắt đầu hình thành những kỳ vọng đau khổ ngay khi có ý thức?)

Cái nắng đỏ lửa của vùng Lưỡng Hà nung chín lớp gạch bùn dưới chân thành Uruk, bốc lên thứ mùi khét lẹt của phù sa cạn kiệt và mồ hôi nô lệ. Tôi đang gồng lưng vác một tảng đá xanh tiến về phía tháp Ziggurat thì một tiếng gầm thét xé toạc cái ngọt ngọt của buổi trưa. Đó không phải là tiếng khóc thương của một con người. Đó là tiếng rống của một mãnh thú bị dồn vào chân tường. Vị vua bán thần Gilgamesh – kẻ từng tay không bóp chết sư tử ngự trị thảo nguyên – đang quỳ gối ôm lấy cái xác

lạnh ngắt của người anh em Enkidu. Căn bệnh lạ đã tước đi chiến binh dũng mãnh nhất của Uruk chỉ trong vài ngày ngắn ngủi. Nhưng Gilgamesh không rơi một giọt nước mắt xót thương nào. Hắn gào lên điên cuồng, vung thanh gươm nạm ngọc chém xối xả, đập nát vụn những bức tượng thần cẩm thạch xung quanh thành từng mảnh vụn văng tung tóe.

Chưa dừng lại ở đó, vị bạo chúa lôi xệch những tư tể cấp cao nhất từ trong đền thờ ra, quật ngã họ xuống thêm đá nóng rẫy và trút xuống những trận đòn roi tàn nhẫn dẫu họ chỉ biết run rẩy van xin. Đứng lẫn trong đám thợ xây đang phủ phục dưới đất, tôi nheo mắt quan sát cơn thịnh nộ của đấng quân vương.

[Dưới ánh mặt trời chói lòa, tôi thấy rõ từng khối cơ bắp trên cổ Gilgamesh giật lên bần bật. Huyết quản vẫn vận chức vỗ tung dưới làn da đồng hun, bơm những luồng máu đặc quánh sự phẫn nộ lên não. Đôi đồng tử của hắn co rút lại trong một thứ hoảng loạn tột độ. Nhịp tim hắn đang đập điên cuồng, lồng ngực phập phồng dội những luồng khí nóng hổi, uất nghẹn, kích hoạt một cơn sốc sinh lý học khổng lồ lan tỏa khắp các nơ-ron thần kinh.]

Dưới góc nhìn của một kẻ đã sống đủ lâu để vượt mắt cho người vợ cạn kiệt sinh lực nơi hoang mạc, tôi thấu hiểu tận cùng những gì đang diễn ra bên trong hộp sọ của vị vua trẻ. Đây hoàn toàn không phải là nỗi đau mất mát thông thường. Đây là sự sụp đổ kinh hoàng của một thuật toán ngầm định.

Từ khi sinh ra, mang trong mình dòng máu bán thần, bộ não của Gilgamesh đã được lập trình bởi một chuỗi nguyên nhân – kết quả tuyệt đối: *Hắn vươn tay ra lệnh, và thế giới phải câm lặng phục tùng. Hắn đã ngầm định bản thân là trung tâm của hiện hữu, là bất khả chiến bại, và vạn vật trong vũ trụ này buộc phải xoay quanh trục của chiếc gai vàng Uruk.* Nhưng cái chết của Enkidu lại là một biến số tàn nhẫn nằm vĩnh viễn ngoài tầm kiểm soát. Khi thực tế chệch nhịp quá xa so với kỳ vọng ngầm định ấy, một sự đứt gãy khủng khiếp đã nổ ra trong vỏ não. Sự thiếu hụt hóa chất phần thưởng đột ngột khiến cơ chế sinh lý học bóp méo điểm nhìn, dịch mã sự ra đi tự nhiên của một hệ thống tế bào thành một cuộc tấn công đầy ác ý, một sự phản bội tột cùng nhắm vào cá nhân hắn.

Chiều tà dần buông, nhuộm đỏ những bức tường thành đồ sộ. Gilgamesh giờ đây đã kiệt sức. Hắn đứng gục đầu bên mép tường, hướng đôi mắt vắn tia máu lên bầu trời chập choạng. Hắn chửi rủa các vì sao, phỉ báng Thượng Đế và các vị thần vì đã ghen tị với vinh quang của hắn mà cướp đi Enkidu. Lời nguyện rửa vang vọng, cô độc giữa sa mạc Lưỡng Hà.

Nhấc chiếc búa đá lên vai, tôi mỉm cười. Căn bệnh của đêm bão tuyết ngoài Địa đàng năm xưa nay đã tiến hóa một cách tinh vi. Để không bị phát điên trước sự bất lực của chính mình, bộ não của vị vua vĩ đại đã vội vã giăng lên một bức tường lửa bảo mật. Lớp giáp tâm lý ấy chính là **Bản ngã**. Gilgamesh khước từ một sự thật rằng,

hắn, dầu có sức mạnh dời non lấp biển, rốt cuộc cũng chỉ là một khối thịt và xương hữu hạn, hoàn toàn bất lực trước quy luật phân rã của tự nhiên.

Thay vì cúi đầu chấp nhận sự nhỏ bé của sinh học, hắn chọn tự huyễn hoặc bản thân là một “nạn nhân vĩ đại” của vũ trụ. Đổ lỗi cho thần linh và chà đạp lên những kẻ yếu thế hơn là một phương thức giải tỏa năng lượng, giúp hắn hợp thức hóa sự yếu đuối và che giấu nỗi sợ hãi cái chết đang gặm nhấm tâm can. Sự oán hờn đó, bị đất thay, lại là tấm chắn tâm lý cuối cùng để giữ cho cái tôi của vị bạo chúa không bị vỡ vụn.

Con người, dù là một gã hoang dã trần truồng run rẩy trong bão tuyết hay một bạo chúa ngồi trên đỉnh tháp ngà, đều chia sẻ chung một lỗi hệ thống. Chúng ta thà tự đóng vai một nạn nhân bất hạnh bị vũ trụ vùi dập, còn hơn phải mở mắt nhìn thẳng vào một câu hỏi: *Sinh mệnh này có thực sự mang một ý nghĩa vĩ đại nào đó được Thượng Đế khắc sẵn không?* Chưa chắc. Sự tồn tại không hẳn là một phước lành rực rỡ, nhưng cũng chẳng phải là một bản án vô tri. Phải chăng, vạn vật chỉ đang vận hành theo một định luật tử sinh dừng đứng, và chính sự ‘trống rỗng’ nguyên thủy ấy mới là khoảng không gian tự do tuyệt đối để mỗi sinh thể tự thiết lập hệ tọa độ cho riêng mình?

1.2. Kẻ lừa dối ẩn nấp trong hộp sọ (*Kẻ keo kiệt nhận thức & Lối tắt tư duy, vì sao não bộ luôn tìm cách tự đánh lừa mình để tiết kiệm năng lượng?*)

Chỉ một tháng sau cái chết của Enkidu, bóng đen của sự diệt vong lại bao trùm lên vương quốc. Một dịch bệnh lạ, không báo trước, tràn qua khu ổ chuột chật chội của những người thợ xây đá dưới chân thành Uruk. Bầu không khí đặc quánh lại, ngột ngạt và ngột thở. Mùi xác chết thối rữa quyện lẫn với mùi bùn tanh tưới bốc lên từ những vũng nước đọng.

Tôi đi dọc theo khu hẻm tối, nhìn xuống giếng nước sinh hoạt chung của hàng ngàn nô lệ. Nước đã đổi sang màu đen ngòm. Xác của những con chuột và súc vật trương phình nổi lềnh bềnh trên mặt nước. Bất cứ một trí óc nào chịu dành ra vài giây tĩnh tại cũng có thể dễ dàng xâu chuỗi được nguyên nhân và kết quả: Nguồn nước đã nhiễm độc, và cái chết bắt nguồn từ đó.

Thế nhưng, thay vì lấp giếng và tìm kiếm nguồn nước mới, đám đông lại chọn cách quỳ lạy. Từ trên đài cẩm thạch cao vút, Đại tư tế Balash – kẻ mang quyền uy chỉ nấp bóng sau Gilgamesh – vùng cây gậy gỗ tế thần chỉ thẳng về phía những rặng núi đen tuyền của rừng tuyết tùng xa xôi. Giọng lão khản đặc, gào thét vào tâm trí của hàng vạn con người đang run rẩy vì sợ hãi:

“Không phải do nguồn nước! Sự thanh sạch của dòng Euphrates không bao giờ phản bội chúng ta! Đó là cơn thịnh nộ của quái vật Humbaba! Hơi thở độc địa của nó đang thổi qua Uruk vì loài người đã đánh mất lòng thành kính. Humbaba đòi hỏi máu! Humbaba đòi hỏi một vật tế mang sự ô uế để rửa sạch lời nguyền!”

Đám đông thợ xây, những kẻ vừa hôm qua còn chia nhau từng mẩu bánh mì, giờ đây bị cuốn phăng vào lời tuyên truyền đẫm máu. Nỗi sợ hãi cái chết tước đoạt đi chút nhận thức logic cuối cùng. Họ ráo riết đảo mắt nhìn quanh, điên cuồng tìm kiếm một mục tiêu để trút bỏ sự hoảng loạn. Và rồi, vô vàn ánh mắt vẫn đổ dồn khựng lại, chĩa thẳng vào Naya – một người đàn bà ngoại tộc gốc Elamite đang co rúm ở góc tường, ôm chặt đứa con nhỏ vào lòng.

Naya có màu da sậm hơn, đôi mắt màu nâu tro khác biệt và khoác trên mình những mảnh vải dệt thô kệch của người miền núi. Sự khác biệt thị giác đó biến nàng thành một mục tiêu hoàn hảo. Một “kẻ ngoại nhóm”.

“Chính ả! Con phù thủy ngoại lai mang mầm bệnh!”
Một tiếng hét vang lên, châm ngòi cho thùng thuốc súng.

Hàng trăm cánh tay bắn thủ vươn ra, tóm lấy mái tóc dài của Naya, kéo lê nàng trên mặt đất lởm chởm đá cuội. Đứa trẻ khóc thét lên, tuột khỏi vòng tay mẹ. Naya tuyệt vọng gào khóc bằng thứ tiếng Sumer bập bẹ: *“Tôi không làm gì cả! Xin các người... Xin tha cho con tôi!”*. Nhưng những lời van xin ấy chỉ như muối bỏ bể trước tiếng gầm gừ của đám đông hoang dại. Họ đánh đập nàng dã man, chuẩn bị ném thân xác tới tấp vào đồng lửa thiêng đang bùng cháy rực rỡ giữa quảng trường.

Tôi không thể tiếp tục đứng nhìn, tôi lao vào giữa vòng vây, dùng thân mình che chắn cho người đàn bà ngoại tộc. Tôi chỉ thẳng tay về phía cái giếng đen ngòm, hét lên bằng

tất cả sức lực: “Dừng lại! Lũ ngu xuẩn các người, hãy mở mắt ra mà nhìn xuống giếng! Nước đang nhiễm độc! Bệnh dịch đến từ đó, không có con quái vật nào cả!”

*[Nhưng đám đông đã không còn khả năng tiếp nhận âm thanh của lý trí. Dưới ánh lửa bập bùng, tôi thấy đồng tử của họ giãn to hết cỡ, thu nhận mọi tín hiệu đe dọa. Nhịp tim tăng vọt đang bơm căng những luồng adrenaline hoang dã lên não bộ, kích hoạt toàn bộ hệ thống phản xạ chiến đấu. **Hạch hạnh nhân** đỏ rực, hoàn toàn cướp quyền kiểm soát của **vỏ não trước trán** – nơi ngự trị của tư duy logic. Họ không còn là những người thợ xây hiền lành nữa. Sinh lý học đã đánh tụt họ xuống, biến họ thành một bầy dã thú sẵn mồi đang say máu.]*

Một hòn đá tảng đập mạnh vào thái dương tôi. Thế giới quay cuồng. Tiếp theo là những cú gậy gỗ, những cú đá bồi liên tiếp của hàng chục người nện xuống. Tôi gục ngã xuống vũng bùn tanh tưởi, trơ mắt nhìn đám đông giằng Naya ra khỏi tay mình, ném bóng nàng vào biển lửa cháy rực, mặc cho tiếng thét xé lòng của nàng vang vọng, thấu tận trời xanh.

Đêm dần buông. Đám đông bắt đầu tản ra, nắm tay nhau múa hát quanh đồng lửa với những khuôn mặt mãn nguyện và nhẹ nhõm. Họ thực sự tin rằng mình đã được cứu rồi, rằng bệnh dịch sẽ lùi bước vào sáng ngày mai.

Nằm kẹt trong vũng bùn dơ dáy, ho ra từng ngụm máu tươi tanh nồng, tôi nhếch mép cười cay đắng. Nỗi

đau thể xác của những chiếc xương gãy không làm tôi bận tâm bằng sự ớn lạnh khi thấu hiểu tận cùng cỗ máy sinh học của nhân loại. Bộ não con người, rốt cuộc, là một cỗ máy ngốn năng lượng vô cùng khủng khiếp. Việc bình tâm đứng lại, quan sát nguồn nước, phân tích dịch tể và tìm ra nguyên nhân cốt lõi của một thảm họa là một bài toán tốn quá nhiều calo. Đứng trước sự đe dọa sinh tồn, bộ não hoang dã luôn vận hành như một kẻ keo kiệt **nhận thức**. Nó từ chối suy nghĩ sâu.

Thay vào đó, nó ưu tiên chọn một “lối tắt”: *Bịa ra một thế lực siêu nhiên vô hình để giải thích vạn vật, và lập tức tìm một kẻ yếu thế khác biệt về ngoại hình để làm vật tế thần*. Việc ném một người đàn bà ngoại tộc vào đồng lửa tiêu tốn rất ít calo trí tuệ, nhưng lại giải quyết ngay lập tức cơn hoảng loạn vô định của hàng vạn con người, mang lại cho họ cảm giác ảo tưởng rằng mình đã kiểm soát được tình hình.

Định kiến rập khuôn, thói quen đánh giá qua vẻ bề ngoài, và sự cuồng tín đầm máu... không đơn thuần là sự suy đồi của đạo đức. Tàn nhẫn thay, nó lại là một công cụ sinh tồn, một “phím tắt” được tự nhiên lập trình sẵn để tiết kiệm năng lượng cho bộ não. Nhân loại luôn nguyên rủa sự dối trá và coi đó là kẻ thù lớn nhất của chân lý. Nhưng có thực sự là như vậy không? Kẻ thù lớn nhất của sự thật không hẳn là những lời nói dối tinh vi, và cũng chẳng phải là mầm mống cái ác bẩm sinh. Phải chăng, nó chính là sự lười biếng đến mức vô nhân tính của bộ

não linh trưởng khi từ chối việc tiêu hao năng lượng để tư duy sâu?

Nhưng cũng ngay tại vũng bùn của Uruk đêm đó, tôi đã nhận ra một bài học sinh tồn. Nếu ta cứ mãi trốn chạy, mãi chọn làm một kẻ thấp cổ bé họng dưới đáy ma trận, ta sẽ vĩnh viễn chỉ là một viên sỏi bị bản năng bầy đàn của kẻ khác nghiền nát. Để thực sự thấu hiểu giống loài này, và quan trọng hơn, để tìm ra liều thuốc chữa trị cho cuộc **Khủng hoảng hiện sinh** đang gặm nhấm tâm can mình từ khi rời Vườn Địa đàng, ta không thể mãi làm một nạn nhân cam chịu. Ta phải học cách làm chủ luật chơi của chúng.

1.3. Trăm tiếp nhiên liệu và những cơn say nội sinh
(*Cơ chế phần thưởng, vì sao con người lại khao khát lặp lại những hành vi kích thích đến mức tự hủy hoại?*)

Bầu trời Uruk bị xé toạc bởi tiếng kim loại va đập chát chúa và tiếng la hét thê lương. Không khí đặc quánh một mùi vị buồn nôn: sự pha trộn giữa mồ hôi chua loét, bụi đất khô cằn và mùi tanh tưởi của dòng máu tươi đang rỉ ra, thấm đẫm từng tấc đất Lưỡng Hà. Đứng tựa lưng vào một cỗ xe ngựa gãy nát, tay siết chặt ngọn giáo mẻ, tôi lặng lẽ quan sát sự cuồng nộ tột cùng của chiến tranh.

Để trốn tránh sự trống rỗng và nỗi hoảng loạn kinh hoàng do cái chết của Enkidu để lại, Gilgamesh đã không chọn cách đối diện. Hắn chọn cách thiêu rụi thế giới. Vị bạo chúa phát động một cuộc chiến tranh bành trướng

vô nghĩa, lừa hàng vạn thanh niên Uruk vào các cuộc tàn sát để chinh phạt những bộ lạc lân cận.

Ngay giữa trung tâm của bãi chiến trường ngập ngựa xác người, Gilgamesh hiện lên như một hung thần. Hắn dẫm đạp lên đồng cây ma, dồn vị thủ lĩnh phe địch – một chiến binh dũng mãnh của vùng thảo nguyên – đến bước đường cùng. Kẻ bại trận quỳ gối, máu trào ra từ khóe miệng, nhưng ánh mắt vẫn rực lên sự khinh bỉ.

“Người mang cái chết gieo rắc khắp nơi, nhưng cái chết cũng đang chờ gọi tên người, đồ bạo chúa!” - Vị thủ lĩnh gần từng tiếng rủa sả.

Gilgamesh không hề chớp mắt, hắn nhếch mép cười gằn, giọng nói vang lên lạnh lẽo và đặc quánh sát khí: *“Vậy thì ta sẽ chém đứt đầu cái chết trước khi nó kịp chạm vào vạt áo của ta!”*

Lưỡi gươm nạm ngọc vung lên, xé rách không khí, giáng xuống một đòn chí mạng.

[Khoảnh khắc chiếc đầu của vị thủ lĩnh đứt lìa, lăn xoáy vào vũng bùn nhão, tôi thấy đồng tử của Gilgamesh đột ngột giãn to hết cỡ. Lồng ngực vạm vỡ của hắn phập phồng, rít cạn không khí mang hơi nóng của sa mạc. Mạch máu dưới lớp da đồng hun nảy lên bần bật, nhưng cơ mặt lại giãn ra trong một sự thỏa mãn đến rợn người. Một nụ cười nửa miệng đầy man dại từ từ hé nở qua lớp máu tanh vương vãi trên gò má. Nhịp tim hắn tăng vọt, không phải vì sợ hãi, mà vì não bộ vừa vỡ òa khi được bơm xối xả một liều ma túy nội sinh cực mạnh thẳng vào tĩnh mạch.]

Dopamine. Hóa chất của khát vọng và cuộc săn.

Đứng giữa biển máu, tôi nhận ra một sự thật trần trụi và cay đắng tột cùng. Gilgamesh không đánh trận vì thành Uruk thiếu lúa mạch, cũng chẳng phải vì bờ cõi cần được bảo vệ. Hắn là một con bệnh đang vã thuốc. Cái chết của người anh em thân thiết đã khoét một hố sâu thẳm trong vỏ não vị vua, tước đoạt đi nguồn năng lượng sinh tồn của hắn. Để lấp đầy sự trống rỗng tuyệt vọng đó, tâm trí của Gilgamesh đã gào thét đòi hỏi một nguồn nhiên liệu thay thế cực mạnh. Và tự nhiên đã trao cho hắn thứ hóa chất nguyên thủy nhất: Phần thưởng của sự chinh phục.

Mỗi tác đất bị giày xéo, mỗi sinh mạng bị tước đoạt là một mối lửa kích hoạt Dopamine giải phóng ồ ạt trong não bộ Gilgamesh. Nó tạo ra một ảo giác quyền lực tột đỉnh, đánh lừa hệ thần kinh rằng hắn đang mạnh mẽ hơn, vĩ đại hơn, và thậm chí có thể đứng trên cả quy luật tử sinh của vũ trụ.

Nhưng bi kịch của Dopamine nằm ở chỗ nó là phân tử của sự khao khát (More), chứ không bao giờ là phân tử của sự thỏa mãn (Enough). Cơn hưng phấn rùng mình khi chém đứt đầu kẻ thù chỉ kéo dài vồn vện vài phút. Ngay sau đó, mức Dopamine sẽ sụt giảm thê thảm, đẩy vị vua trở lại với sự trống rỗng còn khủng khiếp hơn trước. Để có lại được khoái cảm đó, hắn sẽ phải tiếp tục chém giết, tiếp tục phát động những cuộc chiến tàn độc hơn, quy mô hơn. Hắn đã chính thức trở thành một con nghiện điên cuồng, bị giật dây bởi chính hệ thống hóa chất trong hộp sọ của mình.

Bạo chúa vĩ đại nhất thế giới, rốt cuộc, cũng chỉ là một tên nô lệ đáng thương mang vương miện. Toàn bộ nền văn minh, chiến tranh, và máu của hàng vạn sinh linh... xót xa thay, lại chỉ là cái giá phải trả để đổi lấy vài giây phút khoái cảm ngắn ngủi bên trong vỏ não của một kẻ đang cố trốn chạy cái chết.



Cuộc hành quân khát máu của Gilgamesh cuối cùng cũng tàn quét xong những vùng bình nguyên lân cận. Chiến thắng không mang lại hòa bình, nó chỉ kéo theo hàng vạn tù binh bị xâu chuỗi, lừa về Uruk như một bầy súc vật chờ ngày hiến tế. Nhưng cái chết không đến với họ một cách nhanh chóng. Vị bạo chúa cần họ để xây dựng một lăng mộ khổng lồ, một khối kiến trúc vĩ cuồng vươn tận mây xanh để xoa dịu cái chết của Enkidu, và cũng là để phong kín nỗi sợ hãi về sự diệt vong của chính hắn.

Giữa cái nắng đổ lửa như muốn nung chảy cả không khí của Lưỡng Hà, tôi đứng tựa vào tảng đá tảng đang đổ dờ, trần trối nhìn dòng người khốn khổ ấy. Hàng ngàn tù binh bị buộc chặt vào những sợi dây thừng thô ráp tết bằng sợi gai, oằn mình kéo những khối đá vĩ đại nặng hàng chục tấn trượt trên con đường mấp mô. Tiếng roi da quất xé gió rít lên những âm thanh chát chúa.

“Kéo đi! Chừng nào khối đá này chưa lên tới đỉnh, máu của các lũ cận bã các ngươi còn phải đổ để tôn vinh Enkidu vĩ đại!” – Gã cai ngục râu ria xồm xoàm, tay vung sợi roi đánh những mảnh xương thú vụn, gào thét đến lạc

giọng. Mũi roi xé toạc tấm lưng trần cháy nắng của một nô lệ trẻ tuổi đi ngay đầu hàng.

Máu tứa ra, đỏ thẫm và bốc mùi ngai ngái. Nhưng thay vì gục ngã hay phản kháng, một hiện tượng kỳ dị và rùng rợn bắt đầu lan ra trong đám người cùng khổ. Từ sự rên rỉ đứt quãng ban đầu, họ bắt đầu đồng thanh cất lên một nhịp điệu rên rỉ, trầm đục và đầy mê sảng. “He-ya... U-ruk... He-ya...” Tiếng lầm rầm tụng niệm hòa vào tiếng nghiêng rảng rắc của trục xà gỗ dội vào vách đá, tạo thành một bản hùng ca u ám của địa ngục.

[Dưới ngọn roi xé thịt, cơ bắp của họ rách nát, các khớp xương đầu gối rệu rã cọ xát vào nhau kêu rợn người. Lớp da tiếp xúc với dây thường bong tróc tới tả, lộ ra những thớ thịt đỏ hồng đang nhỏ máu xuống nền cát nung. Nhưng kì lạ thay, đôi đồng tử của hàng vạn con người ấy bắt đầu giãn nở và dại đi. Nhịp thở của họ chuyển từ sự nghẹt thở đứt quãng sang một nhịp điệu đều đặn, vô thức. Tín hiệu đau đớn tột cùng từ hệ thần kinh ngoại biên truyền lên não bộ bỗng đứng bị phong tỏa hoàn toàn. Họ không còn cảm thấy cái nóng thiêu đốt, không còn thấy sự bỏng rát của roi da. Họ rơi vào một trạng thái thôi miên tập thể, đôi chân nhuốm máu vẫn tiếp tục bước tới như những cái xác không hồn.]

Đứng lặng trong bóng râm lờ mờ của bức tường thành, một luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng tôi. Cơ say máu của Gilgamesh là do Dopamine giật dây, nhưng sự phục tùng mù quáng đến rợn người của đám nô lệ này lại là tác phẩm của một trạm hóa chất khác: **Endorphin**.

Khi cơ thể sinh học bị đẩy đến giới hạn của sự đón đau vượt quá ngưỡng chịu đựng vật lý, để ngăn cỗ máy khỏi sự ngắt điện đột ngột do sốc phản vệ, não bộ đã xả ra một dòng thác ma túy nội sinh tột độ. Nó phong bế mọi thụ thể cảm giác đau, tẩy xóa sự nhạy cảm của xác thịt, và tạo ra một ảo giác êm ái, đê mê ngay giữa chốn địa ngục trần gian. Những tiếng hò dô, tụng niệm đồng thanh kia chính là công tắc kích hoạt thêm ngập lụt lượng hóa chất ấy.

Con người luôn ngạo mạn tự hào rằng sự chịu đựng kiên cường dẫu máu chảy đầu rơi ấy là minh chứng cho một ý chí vĩ đại. Nhưng đã chắc chưa? Chưa chắc sự chịu đựng ấy đã thuần túy sinh ra từ sức mạnh của linh hồn. Đứng dưới góc nhìn của một kẻ quan sát vĩnh cửu, tôi cay đắng nhận ra đó đôi khi chỉ là một 'liều thuốc lú' của tự nhiên mang tên Endorphin. Endorphin không sinh ra để cứu rỗi linh hồn hay tôn vinh sự dũng cảm. Nó sinh ra để tước đoạt nốt chút ý chí phản kháng cuối cùng của một sinh vật bị dồn vào đường cùng.

Nó biến những con người mang tư duy phức hợp thành những cỗ máy thịt vô cảm, ngoan ngoãn tự vắt kiệt giọt máu cuối cùng dưới ngọn roi của bạo chúa, chỉ để cỗ máy sinh lý học ấy được tiếp tục tồn tại thêm một ngày tàn tạ. Tự nhiên đã thiết kế ra một nhà tù hoàn hảo: Nơi kẻ cai ngục dùng roi vọt, còn chính tâm trí của người tù lại tự tiết ra ma túy để khóa chặt xiềng xích của chính mình.



Màn đêm Lưỡng Hà buông xuống, mang theo cái lạnh buốt xương như một sự bù trừ tàn nhẫn cho chảo lửa ban ngày. Khu trại nô lệ nằm lọt thỏm dưới bóng đen của tháp Ziggurat, chỉ le lói vài đống lửa nhỏ xíu le lắt trước gió. Không gian không còn tiếng roi da vung lên xé gió, thay vào đó là những tiếng ho khan, tiếng rên rỉ của những tấm thân tàn tạ khi hiệu ứng của ma túy giảm đau nội sinh bắt đầu cạn kiệt.

Từ góc khuất sau những tảng đá chưa đẽo gọt xong, tôi khoanh tay đứng lặng trong bóng tối, nhìn về phía một nhóm nô lệ đang co cụm lại với nhau. Một gã thanh niên gầy gò, lưng bê bết những vết nứt nẻ rướm máu đang nằm co quắp, hàm răng va vào nhau cầm cập. Một người đàn bà già nua ngồi cạnh vươn đôi bàn tay nứt nẻ, bẻ đôi mẩu bánh mì khô khốc, lấm lem bùn đất và nhét vào tay cậu ta.

“Cần một miếng đi con... Cố nuốt xuống, ngày mai chúng ta còn phải bước tiếp,” bà khẽ thì thầm, giọng khàn đục đi vì khát.

Bà từ từ vòng cánh tay gầy guộc ôm lấy bờ vai đang run bần bật của gã thanh niên. Chút hơi ấm hiếm hoi từ ngực áo rách rưới của bà truyền sang. Lời thì thầm ấy như một tín hiệu. Những kẻ cùng khổ xung quanh cũng bắt đầu xích lại gần nhau hơn. Họ tựa đầu vào vai nhau, đan những ngón tay chai sần vào nhau. Vài tiếng nấc nghẹn ngào vang lên, vỡ vụn trong đêm đen.

[Ngay khoảnh khắc những lớp da thịt bám dấp ầy chạm vào nhau, một cơ chế xoa dịu nguyên thủy lập tức

được kích hoạt. Tuyến yên dưới màng não mở van. Một dòng chảy ấm áp, dịu ngọt bắt đầu rỉ ra, lan tỏa từ vùng dưới đồi Hypothalamus tràn rần rần xuống lồng ngực. Nhịp tim đang đập thốn thức trong lồng ngực gã thanh niên dần chậm lại. Nhịp thở trở nên sâu và êm ái hơn. Lượng cortisol căng thẳng và sự hoảng loạn tột độ lập tức bị đè bẹp bởi sự tiết ra ô ạt của loại hóa chất này, tạo ra một ảo giác an toàn tuyệt đối, mơn man ru ngủ mọi nơ-ron thần kinh đang gào thét vì đón đau.]

Đó là **Oxytocin**. Hóa chất của tình thương, của sự gắn kết và hơi ấm bấy đàn.

Đứng ngoài ranh giới của đồng lửa, lồng ngực ba mươi vạn tuổi của tôi chột thắt lại. Nhân loại thường làm thơ, ca tụng và thần thánh hóa thứ cảm xúc êm ái này, coi nó là đóa hoa đẹp đẽ nhất của sự thiện lương.

Oxytocin không chỉ là sợi chỉ khâu lại những vết thương tâm hồn, nó là một sợi xích vô hình cường độ cao. Tự nhiên đã tiêm thứ hóa chất này vào máu để buộc các sinh thể yếu ớt phải quần tụ lại thành bấy đàn để tăng cơ hội sống sót. Khi những người nô lệ vòng tay ôm lấy nhau, Oxytocin xoa dịu nỗi đau cô độc, nhưng đồng thời nó cũng tiêm vào đầu họ một nỗi sợ hãi nguyên thủy sâu thẳm nhất: Nỗi sợ bị tách rời.

Chính thứ cảm giác **thuộc về nhau** êm ái này đã tước đoạt đi chút ý chí phản kháng cuối cùng của họ. Nếu nổi dậy, họ có thể bị giết, hoặc bị lưu đày khỏi bấy đàn – một hình phạt tước đoạt vĩnh viễn nguồn Oxytocin

ấm áp này. Sự đe dọa sinh học đó lớn đến mức, họ thà chấp nhận ngoan ngoãn bị bóc lột, thà gục chết dưới ngọn roi của Gilgamesh, miễn là được chết giữa những người đồng loại của mình, còn hơn là đứng lên chống lại bạo chúa và đối mặt với sự cô độc ngoài hoang mạc.

Một hệ thống cai trị hoàn hảo không bao giờ cần dùng quá nhiều gươm giáo để giữ chân hàng vạn kẻ dưới đáy xã hội. Tự nhiên đã làm thay việc đó. Thứ giam cầm con người chặt chẽ nhất, tàn nhẫn nhất không phải là sự khắc nghiệt của gông cùm, mà trở trêu thay, lại chính là sự êm ái mụ mị của tình đồng loại.



Khi những đống lửa dưới khu trại nô lệ chỉ còn là những tàn than đỏ ối, thì trên đỉnh tháp Ziggurat, bữa tiệc khai hoàn của Gilgamesh mới thực sự rực rỡ. Hàng vạn ngọn đuốc cháy sáng rực cả một góc trời. Tiếng đàn Lyre réo rắt quyện vào tiếng tụng niệm bằng vàng và tiếng cười nói ồn ã của giới tinh hoa.

Từ bóng tối dưới chân thành, tôi nhấc bước men theo những bậc thang đá tảng, lẫn vào đám đông lính gác. Phía trên ban công cao nhất, Gilgamesh đang đứng đó. Hắn đã cởi bỏ bộ giáp đầm máu ban sáng, khoác lên mình một tấm áo choàng dệt bằng những sợi lụa đắt giá nhất, viền chỉ vàng rủ xuống tận gót chân. Phía sau lưng hắn, hàng trăm bá quan văn võ, các tư tế quyền lực và những thủ lĩnh bộ lạc bại trận đang phủ phục sát đất,

không một ai dám ngẩng đầu lên chạm ánh mắt của đấng quân vương.

[Đứng ở vị trí độc tôn đó, tôi thấy lồng ngực vạm vỡ của Gilgamesh từ từ ưỡn cao lên. Chiếc cằm góc cạnh của hắn hơi nhô về phía trước trong một tư thế ngạo nghễ tuyệt đối. Nhịp tim điên cuồng lúc chém giết ban sáng giờ đây đã dịu lại, chuyển sang một nhịp điệu sâu, chậm rãi và tĩnh tại đến lạ thường. Toàn bộ vỏ não của hắn đang ngập chìm trong một luồng hóa chất mới, đặc quánh và uy quyền: Serotonin. Nó chạy rần rần qua các nơ-ron, dập tắt mọi sự bất an, lấp đầy hố sâu sợ hãi bằng một cảm giác thống trị tuyệt đối. Nó xác nhận với từng tế bào của hắn rằng: Ta là Alpha. Ta là kẻ đứng trên vạn vật.]

Serotonin. Hóa chất của quyền uy và tôn ti trật tự.

Tôi đứng tựa lưng vào một cây cột đá lạnh lẽo, đưa ánh mắt nhìn bao quát toàn bộ thành bang Uruk trong đêm. Dưới kia là những nô lệ đang ôm nhau tìm hơi ấm (Oxytocin) và chìm trong cơn mê sảng để quên đi chiếc roi da (Endorphin). Trên chiến trường ban sáng là máu và khát vọng chinh phục điên cuồng (Dopamine). Và giờ đây, trên đỉnh chóp của kim tự tháp xã hội, là sự ngạo mạn của một kẻ độc tôn (Serotonin).

Khóe môi tôi nhếch lên một nụ cười cay đắng đến tột cùng. Con người luôn tự huyễn hoặc mình bằng những ngôn từ vĩ đại. Chúng ta nhân danh thần linh để xây đền đài. Chúng ta nhân danh vinh quang để phát động chiến

tranh. Chúng ta nhân danh tình yêu để trói buộc nhau. Chúng ta tự hào xưng tụng mình là sinh vật có ý chí tự do, là chủ nhân của Trái Đất.

Nhưng dưới nhãn quan của một kẻ đã chứng kiến sự khởi thủy từ Địa đàng, mọi thứ chỉ là một vở kịch hoành tráng nhưng bi đát. Quyền lực, tôn giáo, chiến tranh, lòng trung thành hay sự cam chịu... toàn bộ sự vĩ cuồng của nền văn minh Lưỡng Hà rực rỡ này, và cả những đế chế sẽ mọc lên sau nó, rốt cuộc chỉ được vận hành và giật dây bởi bốn ống hóa chất giấu sâu trong hộp sọ.

Chúng ta không hề vĩ đại như chúng ta vẫn tưởng. Nhân loại, cho đến tận cùng, vẫn chỉ là những con rối thịt ngoan ngoãn, không ngừng chém giết và chà đạp lên nhau chỉ để xin tự nhiên ban phát vài giọt nhiên liệu sinh học êm ái xoa dịu nỗi đau của kiếp nhân sinh.

1.4. Mùi vị trái cấm: Nghệ thuật cất rượu của sinh tồn
(Sự điều kiện hóa hành vi, vì sao tổ tiên ta lại học cách thao túng hóa chất trong não bộ để sinh tồn?)

Khi những vệt máu đọng lại trên thêm đá Ziggurat dần khô quắt dưới cái nắng nung người của vùng Lưỡng Hà, tôi lăm lũi cất bước ra khỏi cổng thành Uruk. Bỏ lại sau lưng tiếng gầm thét vĩ cuồng của Gilgamesh và tiếng roi da xé gió quất xuống những tấm lưng trần, tôi rảo bước trên hoang mạc mênh mông, để mặc cho gió cát xóa đi dấu chân của mình.

Nhìn lại sự vận hành đẫm máu của nền văn minh đầu tiên, tâm trí tôi bỗng trôi dạt về những ngày tháng tĩnh lặng ở Vườn Địa đàng.

Các văn bản sử thi và tôn giáo đời sau thường diễn dịch câu chuyện trái cấm dưới lăng kính của luân lý. Họ coi đó là sự thức tỉnh về khái niệm “Tốt và Xấu”, và gán cho hành động cắn quả táo một ý nghĩa của sự sa ngã, mang đến án phạt cho nhân loại. Nhưng dưới góc độ của một thực thể đã trực tiếp trải qua biến cố đó, tôi nhìn nhận hạt nhân của trái cấm qua một lăng kính thuần túy sinh học: Lỗi của nó không đơn giản là chứa đựng các khái niệm đạo đức. Nó chứa đựng một hệ thống mã lệnh hóa học.

Đó là bốn thứ ma túy nội sinh nguyên thủy nhất, định hình nên mọi khái niệm về hạnh phúc, khổ đau, tình yêu, sự phản trắc và khát vọng của loài linh trưởng.

Đấng Tạo hóa không hề gài bẫy để thử thách lòng trung thành. Sự kiện ở Địa đàng đơn giản là một bản cập nhật phần cứng vĩ đại, trao cho loài người một “lò ủ rượu” nội sinh mang tên **D.O.S.E (Dopamine, Oxytocin, Serotonin, Endorphin)**. Sự đứt gãy của nhân loại, cội nguồn của mọi bi kịch từ cổ chí kim, không nằm ở việc con người mang trong mình dục vọng. Khổ đau sinh ra là bởi họ chưa học được cách phân biệt đâu là *Ly rượu trong* (nhiên liệu sinh tồn nguyên bản), đâu là *Ly rượu độc* (kích thích giả mạo), và thường xuyên nâng ly nốc cạn trong một trạng thái mộng du tốt độ.

Bước những sải chân dài trên cát nóng, để mặc cái rát bỏng phả vào da thịt, tôi tự mình bóc tách từng hương vị của thứ men say đang chi phối và vận hành đồng loại.

Thứ nhất là Dopamine: Ly rượu của Khát vọng và Sự kiến tạo. Khi được chưng cất thành một *Ly rượu trong*, nó là nguồn năng lượng vĩ đại nhất để duy trì sự sống và thúc đẩy tiến hóa. Một ly Dopamine nguyên bản xuất hiện khi con người đổ mồ hôi vác từng tảng đá để xây nên một nơi trú ẩn, khi họ gieo hạt lúa mì xuống lớp bùn phù sa và kiên nhẫn chờ đợi hàng tháng trời để gặt hái. Loại rượu trong này được ủ bằng sự nhẫn nại và nỗ lực. Khi ngấm vào hệ thần kinh, nó cháy rất chậm, để lại dư vị sâu sắc, giúp cỗ xe sinh học từ từ vượt qua những con dốc dài của nghịch cảnh.

Nhưng Gilgamesh, và vô vàn những bậc quân vương hay những cá nhân mất phương hướng sau này, lại chọn nốc thứ *Ly rượu độc* của nó. Rượu độc Dopamine là thứ sinh ra từ những khoái cảm bạo phát: sự cuồng loạn chém giết trên chiến địa, thói cờ bạc thâu đêm, hay lòng tham vơ vét của cải vô độ. Khi nốc chén rượu này, hóa chất bùng lên dữ dội trong hệ thần kinh như một vụ nổ, mang lại khoái cảm rung mình nhưng lại bay hơi gần như ngay lập tức, để lại một hố sâu hoác trong nhận thức. Phản ứng phụ của nó là làm suy giảm độ nhạy của các thụ thể tiếp nhận. Hệ quả là cỗ máy sinh học rơi vào trạng thái lờn thuốc, ép buộc con người phải vung tay chém giết nhiều hơn, vơ vét tàn bạo hơn vào ngày hôm sau chỉ để duy

trì cảm giác tồn tại bình thường, bằng không sẽ bị chìm xuống đáy vực của sự trầm cảm.

Thứ hai là Endorphin: Ly rượu của Sự lý lợm và Vượt ngưỡng. Bản chất của nó là một cơ chế phòng vệ tuyệt mỹ của tự nhiên để xoa dịu đớn đau vật lý. Nhờ có ly rượu trong này, những bộ tộc nguyên thủy mới có thể nghiền răng băng qua những cơn bão tuyết cắt da cắt thịt của Kỷ Băng Hà. Nó được tiết ra một cách tự nhiên sau một ngày lao động vất kiệt sức lực, hoặc sau một trận cười sảng khoái vỡ bụng cùng đồng loại. Nó ban cho hệ thần kinh sức mạnh để bình thần bước qua ranh giới của sự đớn đau, tiếp tục hoàn thành mục tiêu.

Thế nhưng, dưới chân tháp Ziggurat, tôi đã quan sát thấy cách con người vô tình biến nó thành một *Ly rượu độc*. Bọn họ oằn mình dưới ngọn roi, nhưng thay vì đối diện với thực tại để tìm đường thoát thân, họ lại đồng thanh rên rỉ, rơi vào một trạng thái mê sảng tập thể để kích hoạt Endorphin xả ra ồ ạt. Thứ rượu độc này làm tê liệt hệ thần kinh ngoại biên, phong bế cảm giác đau đớn. Bằng cách lạm dụng nó để gây mê chính mình, họ dần đánh mất khả năng phản kháng tự nhiên, ngoan ngoãn chấp nhận thân phận bị đọa đày. Ly rượu độc Endorphin trở thành công cụ của sự né tránh, giúp bộ não trốn khỏi việc phải mở to mắt nhìn thẳng vào vết thương đang mưng mủ của đời sống.

Thứ ba là Oxytocin: Ly rượu của Sự gắn kết và Hơi ấm. Khi là một *Ly rượu trong*, nó mang lại nhịp đập êm ái,

xoa dịu mọi sự hoảng loạn của **hạch hạnh nhân**. Nó là hơi ấm tỏa ra khi những chiến binh tựa lưng vào nhau trước nanh vuốt của thú dữ, là cái ôm siết chặt không vụ lợi, là sự kề vai sát cánh của một bầy đàn sẵn sàng bảo vệ nhau để cùng sinh tồn.

Tuy nhiên, trong những góc khuất của xã hội, nó dễ dàng biến chất thành *Ly rượu độc* của sự lệ thuộc. Những cá thể yếu ớt lê lết trong màn đêm, co cụm ôm lấy nhau khóc lóc để tự an ủi nỗi sợ hãi của bản thân. Đôi khi, người ta nhân danh hai chữ “tình thương”, “gia đình” để thiết lập những bản hợp đồng thao túng cảm xúc, trói buộc sự tự do của nhau. Bọn họ bầu vùi vào đối phương không phải vì một sự thấu cảm bao dung, mà vì sự hoảng loạn tột cùng trước nỗi cô độc. Tình đồng loại, nếu được xây dựng trên nền tảng của sự sợ hãi, sẽ biến thành một chiếc gông cùm êm ái, giam cầm sự phát triển độc lập của mỗi cá nhân.

Và cuối cùng là *Serotonin: Ly rượu của Vị thế và Sự Tự tôn*. Một *Ly rượu trong* của Serotonin mang lại sự tự tôn vững chãi, tĩnh lặng. Nó xuất hiện khi một cá thể nhận thức được giá trị thực sự của mình, khi họ đóng góp được năng lực cho bầy đàn, hoặc khi họ dùng trí tuệ để che chở cho kẻ khác. Người uống ly rượu trong này không cần gào thét để chứng minh quyền lực; sự tồn tại của họ tự thân đã tỏa ra một trọng lượng vững vàng.

Ngược lại, Gilgamesh đã xây ngai vàng của mình bằng chén *Rượu độc* của sự kiêu mạn. Những người phụ thuộc vào loại rượu này thường cố gắng chìm hàng, lãng